

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn thị xã

Thực hiện Quyết định số 67/QĐ-T.Tr ngày 30/9/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú và Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn huyện, thị xã (niên độ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/5/2024). Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 28/11/2024, Đoàn thanh tra số 67/QĐ-T.Tr đã tiến hành thanh tra tại UBND thị xã Chơn Thành.

Xét Báo cáo số 02/BC-Đ.TTr ngày 07/01/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra số 67/QĐ-T.Tr về việc báo cáo kết quả thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn thị xã và Báo cáo số 17/BC-TTĐ ngày 22/01/2025 của Tổ Thẩm định về kết quả thẩm định dự thảo kết luận thanh tra. Xét đề nghị của Trưởng Đoàn thanh tra tại Tờ trình số 27/TTr-ĐT.Tr ngày 05/02/2025, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Khái quát tình hình chung: Thị xã Chơn Thành nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Bình Phước có diện tích tự nhiên 390,34 km², với trên 98.828 nhân khẩu. Chơn Thành được Tỉnh ủy và UBND tỉnh xác định là thị xã phát triển công nghiệp trọng điểm của tỉnh với 5 KCN đang hoạt động (Chơn Thành I, Chơn Thành II, Minh Hưng - Hàn Quốc, Minh Hưng III, KCN Becamex - Bình Phước). Trong những năm qua, kinh tế của thị xã có sự phát triển mạnh mẽ, thu ngân sách tăng nhanh hàng năm; kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện. Trong thời gian qua, UBND thị xã và Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành đã triển khai, điều hành công tác đầu tư công, công tác xây dựng trên địa bàn thị xã theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật quy hoạch và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành, các quy định của UBND tỉnh và trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 của thị xã. Về cơ cấu, tổ chức bộ máy Thị xã Chơn Thành có 09 xã/phường, 11 cơ quan chuyên môn.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công 2019

1.1. Công tác lập và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Chỉ thị số 20/CT-TTg); Công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025; thực hiện Công văn số 2713/UBND-TH ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

UBND huyện (nay là Thị xã) đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 28/10/2019 về việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. HĐND thị xã phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại 11 Nghị quyết¹.

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

- Việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 cơ bản đã bám sát vào Chỉ thị số 20/CT-TTg, Công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 2713/UBND-TH ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh. Nhiều dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phần lớn các dự án đã phát huy hiệu quả; tác động của đầu tư công tới việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của thị xã.

- Ngành, lĩnh vực, danh mục dự án bố trí vốn đầu tư công cho 13 ngành, lĩnh vực đảm bảo theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Tuy nhiên, UBND thị xã đã lập và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công hằng năm nhưng chưa thực hiện thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công hằng năm là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 55 và khoản 4 Điều 56 Luật Đầu tư công 2019.

1.2. Công tác lập và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công hằng năm

¹ Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 29/12/2020 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 09/4/2021 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025; Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025; Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 25/7/2022 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 05/6/2023 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 24/7/2023 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 23/11/2023 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 11/3/2024 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch đầu tư công hàng năm. UBND thị xã đã ban hành các Báo cáo về việc lập Kế hoạch đầu tư công hàng năm. HĐND thị xã phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2022, năm 2023 và 2024 tại 9 Nghị quyết².

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

Cơ bản bám sát Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được HĐND thị xã thông qua, hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Thị xã lập kế hoạch đầu tư công hàng năm đúng thời gian quy định, nội dung kế hoạch cơ bản đáp ứng yêu cầu.

1.3. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các dự án

Từ năm 2022 đến 31/5/2024, tổng số dự án được HĐND thị xã phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư là 31 dự án, trong đó:

- 25 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư với tổng mức đầu tư 486,190 tỷ đồng (gồm: 03 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư 340 tỷ đồng và 22 dự án nhóm C với tổng mức đầu tư 146,190 tỷ đồng).

- 17 dự án được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (gồm: 06 dự án được phê duyệt chủ trương trước kỳ thanh tra phải điều chỉnh chủ trương đầu tư và 11 dự án được phê duyệt chủ trương trong kỳ thanh tra phải điều chỉnh chủ trương đầu tư); Trong 17 dự án được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư có 07 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư với số vốn tăng 68 tỷ đồng.

Nguyên nhân điều chỉnh phê duyệt lại dự án: (1) bố trí kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng; (2) định mức xây dựng đã có sự thay đổi và đơn giá vật liệu xây dựng tăng so với thời điểm phê trước đây; (3) bổ sung thêm thiết bị nhằm từng bước đưa trường trở thành trường chuẩn...

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

Việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đã cơ bản tuân thủ các quy định trong công tác thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan đối với các dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư.

² Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 25/7/2022 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2022; Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 05/6/2023 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 24/7/2023 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 23/11/2023 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 11/3/2024 của HĐND thị xã về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2024.



Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cơ bản tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan; sau khi các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, chủ đầu tư đã lập, trình thẩm định và phê duyệt dự án cơ bản đúng theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng.

Tuy nhiên, việc giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công 2019 “1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm: a) *Giao cơ quan chuyên môn hoặc Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư*”.

1.4. Công tác phân bổ, bố trí vốn và thực hiện đầu tư công cho các dự án

a) Công tác phân, bố trí vốn

Từ 2022-5/2024 tổng kế hoạch vốn bố trí: 1.506,357 tỷ đồng, trong đó: năm 2022 là 561,555 tỷ đồng; năm 2023 là 604,572 tỷ đồng và năm 2024 là 340,230 tỷ đồng. Tổng số dự án, công trình đầu tư là 273 dự án, gồm:

- Dự án hoàn thành: 14 dự án (gồm: vốn ngân sách tỉnh 02 dự án; vốn ngân sách thị xã 06 dự án; vốn ngân sách xã/phường 06 dự án).

- Dự án chuyển tiếp: 54 dự án (gồm: vốn ngân sách tỉnh 01 dự án; vốn ngân sách thị xã 13 dự án; vốn ngân sách xã/phường 40 dự án).

- Dự án khởi công mới: 184 dự án (gồm: vốn chương trình MTQG 04 dự án; vốn ngân sách tỉnh 02 dự án; vốn ngân sách thị xã 104 dự án và vốn ngân sách xã/phường 74 dự án).

- Dự án chưa khởi công (chuẩn bị đầu tư): 21 dự án (vốn ngân sách tỉnh 03 dự án; vốn ngân sách thị xã 18 dự án).

b) Việc thực hiện kế hoạch và sử dụng vốn đầu tư công.

Thực hiện các Quyết định giao vốn của UBND tỉnh (Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2022; Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 31/7/2023; Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 27/12/2023); Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và các Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm của HĐND thị xã. UBND thị xã đã ban hành các quyết định giao vốn đầu tư công hàng năm cho các chủ đầu tư thực hiện tại 10 quyết định³.

³ Năm 2022 quyết định: Số 24191/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Số 2049/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022; Số 3638/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022; Năm 2023 các quyết định: Số 3639/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; Số 1513/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Số 1730/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Số 2922/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Số 3251/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023; Năm 2024 các quyết định: Số 3508/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch

Tổng kế hoạch vốn bố trí là giai đoạn 2022-5/2024 là 1.506,357 tỷ đồng, kết quả giải ngân cụ thể như sau:

- Năm 2022: Tổng kế hoạch vốn được bố trí: 561,555 tỷ đồng, gồm: Vốn thực hiện các CTMTQG 4,572 tỷ đồng, bố trí cho 03 dự án; Vốn ngân sách tỉnh 115,302 tỷ đồng, bố trí cho 06 dự án; Vốn ngân sách thị xã: 273,249 tỷ đồng, bố trí cho: 24 dự án; Vốn ngân sách xã, phường: 168,432 tỷ đồng.

Kết quả giải ngân 496,113/561,555 tỷ đồng, đạt 88,3%.

- Năm 2023: Tổng kế hoạch vốn được bố trí: 604,572 tỷ đồng, gồm: Vốn thực hiện các CTMTQG 6,068 tỷ đồng, bố trí cho 02 dự án; Vốn ngân sách tỉnh 87,820 tỷ đồng, bố trí cho 03 dự án; vốn ngân sách thị xã: 490,554 tỷ đồng, bố trí cho: 53 dự án; Vốn ngân sách xã, phường 20,130 tỷ đồng.

Kết quả giải ngân 293,376/604,572 tỷ đồng, đạt 48,5%.

- Năm 2024: Tổng kế hoạch vốn được bố trí: 340,230 tỷ đồng, gồm: vốn ngân sách tỉnh: 30 tỷ đồng, bố trí cho 01 dự án; vốn ngân sách thị xã: 310,230 tỷ đồng, bố trí cho: 31 dự án.

Kết quả giải ngân đến ngày 31/5/2024 là 66,330/340,230 tỷ đồng, đạt 19,5%.

c) Công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

- Công tác giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư:

UBND thị xã đã ban hành các Báo cáo số 27/BC-UBND ngày 13/02/2023 về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022 và Báo cáo số 06/BC-UBND ngày 10/01/2024 về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2023 theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát đánh giá đầu tư (Nghị định số 29/2021/NĐ-CP), Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư.

- Công tác giám sát, đánh giá đầu tư dự án:

Kiểm tra báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư công quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nhận thấy các chủ đầu tư đã cơ bản chấp hành việc lập báo cáo giám sát cho các dự án (Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT).

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

- Hầu hết các dự án được phân bổ, bố trí vốn đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư và được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn NSNN, không được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025; phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân trong năm và trong phạm vi hạn mức quy định tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Trong kỳ báo cáo so với tỷ lệ giải ngân chung trong toàn tỉnh, tỷ lệ giải ngân vốn đầu công hàng năm của thị xã đạt cụ thể như sau: Năm 2022. Tỷ lệ giải ngân vốn của thị xã đạt $88,3\% > 79,57\%$ tỷ lệ giải ngân vốn của tỉnh năm 2022 được ban hành tại Công văn số 656/UBND-TH ngày 2/3/2023 của UBND Tỉnh về việc báo cáo kết quả giải ngân năm 2022; năm 2023. Tỷ lệ giải ngân vốn của thị xã đạt $48,5\% < 65,4\%$ tỷ lệ giải ngân vốn của tỉnh năm 2023 được ban hành tại Công văn số 160/UBND-TH ngày 12/1/2024 của UBND Tỉnh về việc báo cáo kết quả giải ngân vốn đầu tư công 12 tháng và nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; Đến 31/5/2024 tỷ lệ giải ngân vốn của huyện là $19,5 > 18,8\%$ tỷ lệ giải ngân vốn của tỉnh năm 2024 được ban hành tại Báo cáo số 1449/BC-SKHĐT ngày 11/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả giải ngân vốn đầu tư công 5 tháng, ước thực hiện 6 tháng và nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

- Công tác giám sát đánh giá đầu tư cơ bản tuân thủ theo quy định của pháp luật, riêng UBND phường Minh Long không lập báo cáo giám sát 02 dự án⁴ là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 100 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP.

1.5. Công tác triển khai, thực hiện các dự án

- Về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư.

UBND thị xã giao các đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; Phòng Quản lý đô thị; UBND các xã, phường làm chủ đầu tư theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán.

Việc xác định mục tiêu, định hướng, danh mục công trình dự án đầu tư công; cân đối nguồn vốn đầu tư công, phương án phân bổ vốn, các giải pháp huy động nguồn lực và triển khai thực hiện được chú trọng. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán: Nhìn chung các dự án thực hiện đúng trình tự, đảm bảo tiến độ đề ra; khi có Quyết định phê duyệt dự án, lựa chọn đơn vị tư vấn tiến hành lập thiết kế - dự toán để trình các ban ngành thẩm định và phê duyệt.

- Công tác đấu thầu.

Tổng số dự án đầu tư từ năm 2022 đến ngày 31/5/2024 là 161 dự án trong đó:

+ Năm 2022: có 68 dự án với tổng số gói thầu thực hiện là: 275 gói thầu, phân theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

* Có 27 dự án phải đấu thầu qua mạng theo quy định với tổng số 41 gói thầu, tổng giá các gói thầu là 450.623 triệu đồng, tổng giá trúng thầu các gói thầu 449.455 triệu đồng, giá trị giảm thầu 1.168 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,26%.

⁴ (1) DA Xây dựng Trường TH&THCS Minh Long đạt chuẩn; (2) DA Mua sắm trang thiết bị phòng máy tính phục vụ Chương trình GDPT 2018 cho Trường TH&THCS Minh Long.

(Trong khi đó tỷ lệ giảm giá bình quân của tỉnh năm 2022 là 1,9% tại Báo cáo số 36/BC-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh về báo cáo tình hình hoạt động đấu thầu năm 2022 tỉnh Bình Phước).

* Có 30 dự án chào hàng cạnh tranh qua mạng với tổng số 30 gói thầu, tổng giá gói thầu là 67.802 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 67.113 triệu đồng, giá trị giảm thầu 1.168 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,0%. Nhìn chung đảm bảo theo quy định tại Điều 57 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Đấu thầu (Nghị định số 63/2014/NĐ-CP) và Điều 23 Luật Đấu thầu 2013.

* Có 11 dự án chỉ định thầu với tổng số 204 gói thầu, tổng giá gói thầu là 30.736 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 30.608 triệu đồng, giá trị giảm thầu 128 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,42%. Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

+ Năm 2023: có 89 dự án với tổng số gói thầu thực hiện là 321 gói thầu, phân theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

* Có 54 dự án phải đấu thầu qua mạng theo quy định với tổng số 76 gói thầu, tổng giá các gói thầu là 640.125 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 628.073 triệu đồng, giá trị giảm thầu 12.052 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 1,88%. (Trong khi đó tỷ lệ giảm giá bình quân của tỉnh năm 2023 là 2,9% tại Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh về báo cáo tình hình hoạt động đấu thầu năm 2023 tỉnh Bình Phước). Việc lựa chọn nhà thầu đảm bảo theo Luật Đấu thầu và các quy định liên quan.

* Có 03 dự án chào hàng cạnh tranh qua mạng với tổng số 03 gói thầu, tổng giá gói thầu là 3.551 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 3.529 triệu đồng, giá trị giảm thầu 22 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá 00%. Nhìn chung đảm bảo theo quy định tại Điều 57 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Điều 23 Luật Đấu thầu 2013.

* Có 32 dự án chỉ định thầu với tổng số 242 gói thầu, tổng giá gói thầu là 61.400 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 61.262 triệu đồng, giá trị giảm thầu 138 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá 0,22%. Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

+ Năm 2024: (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024) có 04 dự án, với tổng số gói thầu thực hiện là 17 gói thầu, phân theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

* Có 04 dự án phải đấu thầu qua mạng theo quy định với tổng số 09 gói thầu, tổng giá các gói thầu là 149.020 triệu đồng, tổng giá trúng 148.130 triệu đồng, giá trị giảm thầu 890,1 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,6%.

* Không có dự án chào hàng cạnh tranh qua mạng.

* Chỉ định thầu: 08 gói thầu (các gói thầu tư vấn của 04 dự án), tổng giá gói thầu là 2.959 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 2.840 triệu đồng, giá trị giảm thầu 118,6 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 4,01%.

(Chi tiết tại Phụ lục 01)



Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy: Việc lựa chọn nhà thầu của Chủ đầu tư đảm bảo theo Luật Đầu thầu và các quy định liên quan.

1.6. Tình hình nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản

Theo báo cáo số 336/BC-UBND ngày 18/10/2024 của UBND thị xã Chơn Thành. Đến trước ngày 31/12/2022, thị xã không có nợ đọng xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, do nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách thị xã được hưởng năm 2022 và 2023 bị hụt so với kế hoạch đề ra, chưa đủ nguồn để giải ngân cho các dự án. Qua kiểm tra hiện nay thị xã còn thiếu vốn của 52 dự án đã hoàn thành với tổng số vốn thiếu là 114,996 tỷ đồng, gồm: 42 dự án đã được phê duyệt quyết toán trước ngày 31/12/2023 với số vốn thiếu là 73,995 tỷ đồng; 01 dự án hoàn thành đã trình hồ sơ thẩm tra quyết toán nhưng chưa được phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn 5,240 tỷ đồng; 09 dự án đã hoàn thành đang lập báo cáo quyết toán nhưng còn thiếu vốn 35,761 tỷ đồng.

Kiểm tra nợ đọng xây dựng cơ bản đối với 52 dự án:

- Có 47/52 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng trước 31/12/2023 nợ 106,471 tỷ đồng và 5/52 dự án hoàn thành trong năm 2024 nợ 8,525 tỷ đồng (kèm theo phụ lục 02).

- Có 45/52 dự án do UBND xã, phường làm chủ đầu tư với số nợ đọng xây dựng cơ bản (XDCB) là 79,821 tỷ đồng; 6/52 dự án do Ban quản lý các dự án làm chủ đầu tư (05 dự án hoàn thành trong năm 2004 và 01 dự án hoàn thành ngày 29/12/2023) với số nợ đọng XDCB là 13,765 tỷ đồng; 01/52 dự án do Phòng Quản lý đô thị làm chủ đầu tư với số nợ đọng XDCB là 21,410 tỷ đồng (kèm theo phụ lục 03).

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy: Nguyên nhân gây ra nợ đọng: (1) nguồn thu tiền sử dụng đất bố trí đầu tư công các năm 2022 và 2023 bị hụt so với kế hoạch; (2) UBND thị xã không bố vốn theo nguyên tắc quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019⁵; (3) UBND thị xã giao nhiều dự án cho UBND các phường, xã thực hiện.

⁵ Khi đã xác định năm 2022 hụt 35,177 tỷ đồng và năm 2023 hụt 286,993 tỷ đồng nhưng trong kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm thị xã không ưu tiên bố trí vốn theo quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật đầu tư công 2019 “*Trong từng ngành, lĩnh vực, việc bố trí vốn thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: a) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; b) Vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; c) Vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; d) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; đ) Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; e) Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều này*” mà vẫn bố trí vốn cho các dự án khởi công mới trong năm.

Cụ thể: (1) Năm 2023: Tại Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 (quyết định giao vốn năm 2023) số vốn bố trí từ nguồn thu SDD cho dự án khởi công mới trong năm là 172 tỷ đồng, vốn bố trí tất toán các công trình đã quyết toán là 650 triệu đồng. Số vốn này được điều chỉnh thay đổi trong năm 2023 và tại Số 3251/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023, vốn bố trí từ nguồn thu SDD cho dự án khởi công mới trong năm là 161,260 tỷ đồng, vốn bố trí tất toán các công trình đã tất toán là 650 triệu đồng; (2) Năm 2024: Tại Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 số vốn bố trí từ nguồn thu SDD cho dự án khởi công mới trong năm là 60,465 tỷ đồng, vốn bố trí tất toán các công trình đã tất toán là 1,940 tỷ đồng. Số vốn này được điều chỉnh tại Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 như sau: dự án khởi công mới 78,465 tỷ đồng, các công trình đã tất toán là 1,940 tỷ đồng.

2. Việc thực hiện đầu tư xây dựng các dự án

Đoàn thanh tra chỉ tiến hành kiểm tra 07/08 dự án theo Quyết định thanh tra số 67/QĐ-T.Tr ngày 30/9/2024, không kiểm tra 01/08 dự án (Xây dựng đường D5 - khu dân cư, đô thị và dịch vụ thương mại Suối Đồi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước) do đã được Sở Xây dựng tiến hành thanh tra theo Quyết định số 801/QĐ-SXD ngày 30/3/2022 và ban hành Kết luận thanh tra số 1839/KL-SXD ngày 01/7/2022, chi tiết về thông tin chung các dự án tại *Phụ lục 04. Kết quả thanh tra như sau:*

2.1. Công tác lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

- Việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

+ Có 03/07 dự án⁶ có báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án được lập còn thiếu nội dung: *Các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư công 2014 và Điều 31 Luật Đầu tư công 2019.*

+ Có 01/07 dự án (Xây dựng, cải tạo nhà tiếp dân Công an phường Minh Long) không lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đầu tư công 2019.

- Việc ban hành nghị quyết về chủ trương đầu tư của HĐND thị xã. Có 01/7 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng) UBND thị xã ban hành quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 về chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 17 Luật Đầu tư công 2014 (HĐND cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C trọng điểm).

- Thời gian thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đảm bảo theo quy định.

- Có 03/07 dự án⁷ UBND thị xã giao Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công 2014 và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công 2019.

2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán: Báo cáo đánh giá về trình tự, thủ tục, tiến độ, chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh thiết kế, dự toán.

2.2.1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án:

⁶ (1)Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A; (2) Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh; (3) Đường ĐH 15 (ranh Minh Hưng – Chơn Thành) kết nối phường Hưng Long (thị trấn Chơn Thành) với phường Minh Hưng.

⁷ (1) Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A; (2) Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh; (3) Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng.

- Về thời gian thẩm định: Đảm bảo thời gian theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Xây dựng năm 2014.

- Về nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật: Nội dung hồ sơ được lập phù hợp theo quy định tại Điều 54 Luật Xây dựng 2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14). Có 01/07 dự án (Đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng) hồ sơ xây dựng công trình đơn giản được lập chưa đủ nội dung là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020.

- Về nội dung kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Có 01/07 dự án (dự án Đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng) tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án khi chưa đủ nội dung là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Ban hành quy định về cơ chế đầu tư đối với công trình đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Quyết định phê duyệt dự án: Đảm bảo theo quy định.

2.2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán công trình:

- Thời gian thẩm định: Đáp ứng theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Nội dung hồ sơ dự toán: Đảm bảo theo quy định

- Quyết định phê duyệt Bản vẽ thi công công trình Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành) phê duyệt chưa đúng mẫu theo quy định tại mẫu 7 Phụ lục 1 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Quá trình triển khai thực hiện dự án: Có 01/07 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng) Chủ đầu tư chưa thực hiện xin cấp phép thi công cải tạo vị trí nút giao giữa tuyến giao cắt với QL.13 là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 21 Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước

- Kết quả rà soát khối lượng, đơn giá lập dự toán: Có 03/07 dự án giá trị dự toán chỉ phí xây dựng sau khi kiểm tra giảm và 01 dự án kiểm tra thực tế một số đầm mái giằng đỉnh tường chưa tô trát và sơn hoàn thiện như hồ sơ thiết kế với tổng số tiền là 46.743.639 đồng, trong đó:

+ Dự án xây dựng Khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A giá trị dự toán chỉ phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 13.009.500 đồng.

+ Dự án xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị trường TH &

THCS Lương Thế Vinh giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 14.154.449 đồng.

+ Dự án xây dựng, Cải tạo nhà tiếp công dân Công an phường Minh Long giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 12.163.809 đồng.

+ Dự án Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành sau kiểm tra thực tế một số đầm mái giằng đỉnh tường chưa tô trát và sơn hoàn thiện như hồ sơ thiết kế giảm là 7.415.881 đồng (*Chi tiết tại Phụ lục 05*).

2.3. Công tác đấu thầu

- Có 04/07 dự án được UBND thị xã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện các gói thầu đảm bảo theo quy định. Có 03/07 dự án được UBND xã, phường phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện các gói thầu đảm bảo theo quy định.

- 07 dự án được kiểm tra có tổng số 70 gói thầu với tổng giá trị các gói thầu là 110 tỷ 065 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 109 tỷ 902 triệu đồng, tổng giá trị giảm thầu 163,1 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,148%. Trong đó, có 05 dự án thực hiện đấu thầu rộng rãi qua mạng với 09 gói thầu, tổng giá trị các gói thầu là 101 tỷ 390 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 101 tỷ 250 triệu đồng, tổng giá trị giảm 140,03 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,138%. 01 công trình chào hàng cạnh tranh với 01 gói thầu, tổng giá trị các gói thầu là 2 tỷ 311 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 2 tỷ 304 triệu đồng, tổng giá trị giảm 7 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,303%. Còn lại 60 gói thầu thực hiện chỉ định thầu theo quy định (*chi tiết tại phụ lục 06*).

- Tiến độ thực hiện các gói thầu so với kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt đảm bảo tiến độ. Các nhà thầu đều đăng ký tư cách hợp lệ trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy: Có 01/07 dự án (Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng) chậm (70 ngày) đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ KH&ĐT "đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống trong vòng 7 ngày làm việc".

2.4. Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng

Đối với 07 dự án các hợp đồng được chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia ký theo trình tự thời gian thực hiện dự án, không gia hạn thời gian thực hiện dự án. Việc thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết: Đáp ứng theo nội dung hợp đồng.

2.5. Công tác quản lý chất lượng công trình

- Có 01/07 dự án (Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long (thị trấn Chơn Thành) với phường Minh Hưng) Nhà thầu thi công chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy

mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (Nghị định số 46/2015/NĐ-CP); Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

- Có 01/07 dự án (dự án Nâng cấp, sửa chữa sân UBND phường Hưng Long) phòng Quản lý Đô thị thị xã chưa ban hành thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng (Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

- Có 01/07 dự án (dự án Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A) phòng Quản lý Đô thị chưa ban hành thông báo kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu giai đoạn là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Về chất lượng thực tế thi công:

Đoàn đã phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra thực tế công trình, tại thời điểm kiểm tra, công trình đang được khai thác, hoạt động bình thường. Tuy nhiên, đối với dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long với phường Minh Hưng, phần lề đất một số vị trí đã bị xói lở, cỏ mọc vùi lấp ảnh hưởng tới khả năng thoát nước, khả năng khai thác công trình; Đối với Dự án xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành có một số tồn tại như: Tường ngoài hoàn thiện xuất hiện một số vết rạn nứt chân chim, một số vị trí tường nhà vệ sinh nhà làm việc thấm nước gây hoen ố, bong tróc sơn.

2.6. Công tác quyết toán vốn đầu tư

- Có 05/07 dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình gồm:

- + Có 04/07 dự án Chủ đầu tư chưa thanh toán đang nợ đọng tổng số tiền 1.169.760.000 đồng là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đầu tư công 2019 cụ thể: (1) Dự án Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A, theo Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình thì Chủ đầu tư vẫn còn đang nợ đọng với số tiền là 297.478.000 đồng (nợ nhà thầu thi công lắp đặt thiết bị); (2) Dự án Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh theo Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã Chơn Thành về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình. Đến thời điểm kiểm tra (ngày 19/11/2024), Chủ đầu tư vẫn còn đang nợ đọng với số tiền là 310.375.000 đồng (trong đó nợ nhà thầu thi công xây dựng 291.357.000 đồng); (3) Dự án Đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng theo Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND phường Minh Hưng về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, nhưng không có nguồn vốn để thanh toán cho Nhà thầu thi công đối

với phần vốn nhà nước hỗ trợ đầu tư (do chưa được cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn), gây nợ đọng xây dựng cơ bản 213 triệu đồng là chưa đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đầu tư Công 2019; (4) Dự án Xây dựng, cải tạo nhà tiếp dân Công an phường Minh Long, theo Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND phường Minh Long về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình thì Chủ đầu tư vẫn còn đang nợ đọng với số tiền là 348.907.000 đồng.

+ Có 01/07 dự án (dự án Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành) theo Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án thì công trình còn nợ đọng 1.978.172.607 đồng, tuy nhiên tại thời điểm kiểm tra (28/11/2024) chủ đầu tư đã thanh toán đủ giá trị theo phê duyệt quyết toán hoàn thành.

- Có 01/07 dự án (dự án Xây dựng Nâng cấp, sửa chữa sân UBND phường Hưng Long) Chủ đầu tư chưa thực hiện lập hồ sơ quyết toán trình phê duyệt là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP (dự án nhóm C không quá 04 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình).

- Có 01/07 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long với phường Minh Hưng) Chủ đầu tư thực hiện lập hồ sơ quyết toán trình phê duyệt ngày 10/10/2022 nhưng chưa được thẩm tra, phê duyệt quyết toán hoàn thành là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP (thời gian thẩm tra quyết toán dự án nhóm C không quá 3 tháng, thời gian phê duyệt quyết toán dự án nhóm C không quá 15 ngày). Đồng thời, Chủ đầu tư đã thanh toán cho các nhà thầu với giá trị là 56.640.880.434 đồng/tổng số tiền các gói thầu đang đề nghị quyết toán là 57.736.773.434 đồng, dự án đã hết thời gian thực hiện nhưng chưa bố trí đủ nguồn vốn để thanh toán đủ cho các gói thầu theo hợp đồng đã được ký kết là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b điểm d khoản 1 Điều 66 Luật Đầu tư công 2019.

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

I. Kết quả đạt được

Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành đã chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của địa phương trong đó có công tác đầu tư công, đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn. Chủ tịch UBND thị xã đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo trong thực hiện đầu tư công trên địa bàn, thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 cơ bản đã bám sát vào Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính Phủ, Công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 2713/UBND-TH ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh. Nhiều dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phần lớn các dự án đã phát huy hiệu quả; tác động của đầu tư công tới việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của thị xã. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện các dự án đầu tư công đã luôn có sự chủ động, tích cực và kịp thời báo cáo để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

II. Hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm

Ngoài những ưu điểm đã đạt được nêu trên, trong quá trình thực hiện còn một số hạn chế, thiếu sót sau:

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện luật đầu tư công 2019

- Việc không tổ chức thực hiện thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công hằng năm là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 55 và khoản 4 Điều 56 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành và cơ quan chuyên môn.*

- Việc giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã lập đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành⁸.*

- Việc UBND phường Minh Long không lập báo cáo giám sát đánh giá đầu tư 02 dự án⁹ là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 100 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND phường Minh Long và cá nhân liên quan.*

- Việc để nợ đọng xây dựng cơ bản đối với 52 dự án với số tiền 114,996 tỷ đồng (47 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng trước 31/12/2023 nợ 106,471 tỷ đồng và 05 dự án hoàn thành trong năm 2024 nợ 8,525 tỷ đồng). *Trách nhiệm chính thuộc về Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành, Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các phường, xã và các cá nhân liên quan.*

2. Việc thực hiện đầu tư xây dựng các dự án

2.1. Công tác lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

- Việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

Có 03/07 dự án¹⁰ có báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án được lập còn thiếu nội dung: *Các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư công 2014 và Điều 31 Luật Đầu tư công 2019. Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Chơn Thành là đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và cá nhân có liên quan¹¹.*

⁸ Ngày 06/11/2024 UBND thị xã Chơn Thành đã ban hành Công văn số 1525/UBND-KT về việc lập Báo cáo đề xuất, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025, UBND thị xã đã giao cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Quản lý Đô thị (là các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã) thực hiện việc lập Báo cáo đề xuất, điều chỉnh chủ trương đầu tư đúng theo quy định.

⁹ (1) DA Xây dựng Trường TH&THCS Minh Long đạt chuẩn; (2) DA Mua sắm trang thiết bị phòng máy tính phục vụ Chương trình GDPT 2018 cho Trường TH&THCS Minh Long.

¹⁰ (1) Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A; (2) Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh; (3) Đường ĐH 15 (ranh Minh Hưng – Chơn Thành) kết nối phường Hưng Long (thị trấn Chơn Thành) với phường Minh Hưng.

¹¹ Ngày 06/11/2024 UBND thị xã Chơn Thành đã ban hành Công văn số 1525/UBND-KT về việc lập Báo cáo đề xuất, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025, UBND thị xã đã giao cho Phòng Lao động –

Có 01/07 dự án (dự án Xây dựng, cải tạo nhà tiếp dân Công an phường Minh Long) không lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo UBND phường Minh Long và cá nhân có liên quan.*

- Có 01/7 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng) UBND thị xã ban hành Quyết định số 3029/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 về chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 17 Luật Đầu tư công 2014. *Trách nhiệm trên thuộc về Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành nay là thị xã (ông Nguyễn Như Tuấn) và cơ quan liên quan thời kỳ 2019-2020.*

- Có 03/07 dự án¹² UBND thị xã giao Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công 2014 và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm trên thuộc về Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành¹³.*

2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán: Báo cáo đánh giá về trình tự, thủ tục, tiến độ, chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh thiết kế, dự toán.

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án: Có 01/07 dự án (dự án Đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng) hồ sơ xây dựng công trình đơn giản được lập chưa đủ nội dung là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016- 2020; Tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án khi chưa đủ nội dung là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Ban hành quy định về cơ chế đầu tư đối với công trình đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo UBND phường Minh Hưng và cá nhân có liên quan.*

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán công trình:

+ Có 01/07 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng) Chủ đầu tư chưa thực hiện xin cấp phép thi công cải tạo vị trí nút giao giữa tuyến giao cắt với QL.13 là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 21 Quyết định số

Thương binh và Xã hội, Phòng Quản lý Đô thị (là các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã) thực hiện việc lập Báo cáo đề xuất, điều chỉnh chủ trương đầu tư đúng theo quy định.

¹² (1) Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A; (2) Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh; (3) Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long thị trấn Chơn Thành với phường Minh Hưng.

¹³ Chủ tịch UBND thị xã đã kịp thời khắc phục tại Công văn số 1525/UBND-KT ngày 06/11/2024 về việc lập Báo cáo đề xuất, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025, UBND thị xã đã giao cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Quản lý Đô thị (là các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã) thực hiện việc lập Báo cáo đề xuất, điều chỉnh chủ trương đầu tư đúng theo quy định.



06/2014/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước. *Trách nhiệm này thuộc về Chủ đầu tư là Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Chơn Thành, Phòng Quản lý đô thị thị xã Chơn Thành.*

+ Có 03/07 dự án giá trị dự toán chi phí xây dựng sau khi kiểm tra giảm và 01/07 dự án kiểm tra thực tế một số đảm mái giằng đỉnh tường chưa tô trát và sơn hoàn thiện như hồ sơ thiết kế với tổng số tiền là 46.743.639 đồng, trong đó:

(1) Dự án xây dựng Khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A: Việc thẩm định dự toán 3.675 m dây điện vỏ bọc đơn 1.5 mm² cùng một đơn giá với dây điện vỏ bọc đơn 2,5mm² là không hợp lý, Do đó giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 13.009.500 đồng (*đơn giá dây điện vỏ bọc đơn loại 2,5mm² là 9.410 đồng/m - đơn giá dây điện vỏ bọc đơn 1,5mm² là 5.870 đồng/m*) x 3.675 m dây đơn 1.5mm² = **13.009.500 đồng** là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Nghị định số 10/2021/NĐ-CP) và khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính¹⁴ (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP). *Trách nhiệm này thuộc về cán bộ thẩm định của Phòng Quản lý Đô thị.*

(2) Dự án xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị trường TH & THCS Lương Thế Vinh Tính sai khối lượng, dự toán có khối lượng không đúng với bản vẽ thiết kế và xác định vật tư, vật liệu, mã hiệu không phù hợp với quy định, giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 14.154.449 đồng là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về cán bộ thẩm định của Phòng Quản lý Đô thị.*

(3) Dự án xây dựng, Cải tạo nhà tiếp công dân Công an phường Minh Long. Dự toán tính dư chi phí nhân công (Trần thạch cao), dư khối lượng (gia công lắp đặt li tô sắt), giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 12.163.809 đồng là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về cán bộ thẩm định của Phòng Quản lý Đô thị.*

(4) Dự án Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành sau kiểm tra thực tế một số đảm mái giằng đỉnh tường chưa tô trát và sơn hoàn thiện như hồ sơ thiết kế giảm là 7.415.881 đồng là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 13, điểm đ khoản 1 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng (Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

¹⁴ “6. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu thực hiện hành vi vi phạm khi đang thi hành công vụ, nhiệm vụ và hành vi vi phạm đó thuộc công vụ, nhiệm vụ, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan. Cơ quan nhà nước thực hiện hành vi vi phạm thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan.”

Trách nhiệm này thuộc Nhà thầu thi công xây dựng Liên danh Công ty Sông Mã và Hoàng Lâm, Nhà thầu tư vấn giám sát thi công Công ty TNHH tư vấn kiểm định Toàn Quốc và Chủ đầu tư là Lãnh đạo UBND phường Minh Thành.

2.3. Công tác đấu thầu

Có 01/07 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành: kết nối phường Hưng Long với phường Minh Hưng chậm (70 ngày) đăng tải Kết quả lựa chọn nhà thầu là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ KH&ĐT. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Chơn Thành và cá nhân có liên quan.*

2.4. Công tác quản lý chất lượng công trình:

- Có 01/07 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành: kết nối phường Hưng Long với phường Minh Hưng) nhà thầu thi công chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP; Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về đơn vị thi công là Liên danh Công ty TNHH Xây dựng phát triển Bình Phước – Công ty CP Bê tông nhựa nóng Thuận Phú và Chủ đầu tư là Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Chơn Thành.*

- Có 01/07 dự án (dự án Nâng cấp, sửa chữa sân UBND phường Hưng Long) Phòng Quản lý Đô thị thị xã chưa ban hành thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và hoàn thành công trình đưa vào sử dụng là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Phòng Quản lý Đô thị và cá nhân có liên quan.*

- Có 01/07 dự án (dự án Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A) Phòng Quản lý Đô thị chưa ban hành thông báo kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Phòng Quản lý Đô thị và cá nhân có liên quan.*

- Về chất lượng thực tế thi công: Đối với Dự án xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành có một số tồn tại như: Tường ngoài hoàn thiện xuất hiện một số vết răn nứt chân chim, một số vị trí tường nhà vệ sinh nhà làm việc thấm nước gây hoen ố, bong tróc sơn (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình và đưa công trình vào sử dụng ngày 06/01/2023). *Trách nhiệm này thuộc về Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty Sông Mã và Hoàng Lâm, Chủ đầu tư là UBND phường Minh Thành.*



2.5. Công tác quyết toán vốn đầu tư

- Có 03/07 dự án Chủ đầu tư chưa thanh toán và còn nợ đọng xây dựng cơ bản tổng số tiền 608.066.000 đồng cụ thể:

(1) Dự án khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A, được phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 vẫn còn đang nợ đọng với số tiền là 297.478.000 đồng là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã và cá nhân có liên quan.*

(2) Dự án Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh được phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 vẫn còn đang nợ đọng với số tiền là 310.375.000 đồng là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã và cá nhân có liên quan.*

(3) Dự án Xây dựng Đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng được phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 nợ đọng xây dựng cơ bản 213 triệu đồng là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm thuộc về UBND phường Minh Hưng và cá nhân có liên quan.*

- Có 01/07 dự án (dự án Xây dựng Nâng cấp, sửa chữa sân UBND phường Hưng Long) Chủ đầu tư chưa lập hồ sơ quyết toán trình phê duyệt là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP (dự án nhóm C không quá 04 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình). *Trách nhiệm này thuộc về Chủ đầu tư là Lãnh đạo UBND phường Hưng Long và cá nhân có liên quan.*

- Có 01/07 dự án (dự án Đường ĐH 15 ranh Minh Hưng – Chơn Thành kết nối phường Hưng Long với phường Minh Hưng) công trình đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 26/8/2021 nhưng **chưa** được thẩm tra, phê duyệt quyết toán hoàn thành là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm thuộc về Lãnh đạo Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Chơn Thành và cá nhân có liên quan do chưa hoàn thiện hồ sơ quyết toán để trình lại thẩm tra, phê duyệt.*

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận về những nội dung được thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận và kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với UBND thị xã Chơn Thành

1.1. Biện pháp xử lý hành chính

- Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành chỉ đạo các đơn vị, chủ đầu tư có liên quan rà soát lại tất cả các dự án đã đầu tư và lập kế hoạch khắc phục trả nợ đọng

- Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành xem xét, tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra những hạn chế thiếu sót mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại **Mục II, Phần C. Kết luận.**

Chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã, UBND phường Minh Thành, UBND phường Minh Long và đơn vị có liên quan nộp số tiền 46.743.639 đồng vào Ngân sách nhà nước thông qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số: 3949.0.1051433 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước, cụ thể:

+ Dự án xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị trường TH & THCS Lương Thế Vinh tính số tiền giảm là 14.154.449 đồng.

+ Dự án Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành số tiền giảm là 7.415.881 đồng.

- Ban hành Quyết định thu hồi đối với số tiền 46.743.639 đồng (bằng chữ: *bốn sáu triệu, bảy trăm bốn ba ngàn, sáu trăm ba chín đồng*) nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số: 3949.0.1051433 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước.

- Tổ chức công bố, công khai kết luận thanh tra theo quy định và đôn đốc các đơn vị, cá nhân thực hiện kết luận thanh tra này; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Hành vi vi phạm thi công xây dựng không đúng theo yêu cầu của thiết kế xây dựng công trình được duyệt quy định tại khoản 8 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với đơn vị thi công là Liên danh Công ty Sông Mã và Hoàng Lâm.

- Hành vi vi phạm không kiểm tra, đơn đốc nhà thầu thi công xây dựng thi công đúng theo yêu cầu của thiết kế quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với đơn vị tư vấn giám sát là Công ty TNHH tư vấn kiểm định Toàn Quốc.

4. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo UBND thị xã Chơn Thành tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra những hạn chế thiếu sót mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại **Mục II, Phần C. Kết luận.**

- Giao Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với các hạn chế mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại **Mục II, Phần C. Kết luận.**

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn thị xã./. *4/5*

Nơi nhận:

- Cục III, Thanh tra Chính phủ;
- CT. UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở Xây dựng;
- Sở Nội vụ;
- UBND thị xã Chơn Thành;
- Đoàn Thanh tra 67/QĐ-T.Tr;
- Lưu: VT- *lung*

CHÁNH THANH TRA



[Signature]
Phạm Văn Thuận



Phụ lục 01

Kèm theo Kết luận số 03/KL-T.Tr ngày 1 tháng 01 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh

ĐVT: Triệu đồng

STT	HÌNH THỨC LỰA CHỌN	Số dự án/công trình	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Giá trị giảm thầu	Tỷ lệ giảm giá	Ghi chú
	I		2	3	4	5=4-3	6=5/3*100	
I	Năm 2022	68	275	549.161	547.176	1.985	0,36	
1	Rộng rãi qua mạng	27	41	450.623	449.455	1.168	0,26	
2	Chào hàng cạnh tranh	30	30	67.802	67.113	689	0,00	
3	Chỉ định thầu	11	204	30.736	30.608	128	0,42	
II	Năm 2023	89	321	705.076	692.864	12.212	1,73	
1	Rộng rãi qua mạng	54	76	640.125	628.073	12.052	1,88	
2	Chào hàng cạnh tranh	3	3	3.551	3.529	22	0,00	
3	Chỉ định thầu	32	242	61.400	61.262	138	0,22	
III	31/05/2024	4	17	151.979	150.970	1.009	0,66	
1	Rộng rãi qua mạng	4	9	149.020	148.130	890,1	0,60	
2	Chào hàng cạnh tranh	0	0	0,0	0,0	0,0	0,0	
3	Chỉ định thầu	0	8	2.959	2.840	118,6	4,01	
	Tổng cộng	161	613	1.406.216	1.391.010	15.206	2,76	



Phụ lục 02

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN NỢ ĐỘNG XÂY DỰNG CƠ BẢN

(Kèm theo Kết luận số 03/KL-T.Tr ngày 22 tháng 02 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

Đơn vị: tr đồng

TT	Tên dự án (Công trình, HMCT)	Ngày, tháng, Năm K.công-H. Thành	Nợ XDCB
	Tổng số		114.996
I	Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng trước 31/12/2022		106.471
1	Xây dựng đường tổ 9 ấp 3, thị trấn Chơn Thành	15/09/2021-08/07/2022	795
2	Xây dựng đường Huỳnh Văn Bánh ấp 3, thị trấn Chơn Thành	24/08/2021-18/08/2022	397
3	Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị trường TH&THCS Minh Thành	21/02/2022 19/10/2022	1.206
4	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng đường vào nhà văn hoá ấp 7 xã Minh Thắng	6/6/2022- 19/12/2022	4.472
5	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng đường vào trường tiểu học xã Minh Thắng	16/5/2022- 29/8/2022	46
6	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng đường vào nhà văn hóa ấp 2 xã Minh Thắng	25/5/2022-6/10/2022	840
7	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng, kè mương đường ấp 1, ấp 2 xã Minh Thắng	3/6/2022- 31/10/2022	351
8	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng, kè mương đường tổ 2 - tổ 3 - tổ 9 ấp 2 xã Minh Thắng	8/6/2022- 5/9/2022	72
9	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng, kè mương đường tổ 6, ấp 1 xã Minh Thắng	25/5/2022- 6/10/2022	40
10	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH-09 đoạn qua xã Minh Thắng	23/3/2023- 21/7/2023	13.842
11	Xây dựng sân bê tông, nhà vệ sinh và sửa chữa nhà văn hóa các ấp trên địa bàn xã Minh Thắng	21/8/2023- 8/9/2023	178
12	Xây dựng cổng chào vào nhà văn hóa các ấp xã Minh Thắng	22/9/2023- 5/10/2023	386
13	Xây dựng, sửa chữa hệ thống thoát nước tuyến đường tổ 7, ấp 6, xã Minh Thắng	5/9/2023- 5/9/2023	407
14	Xây dựng mương và cống thoát nước đường ấp Chà Hòa, xã Quang Minh đi xã Minh	09/06/2022 - 05/12/2022	653
15	Nâng cấp đường GTNT đường D10, ấp Ruộng 3, xã Quang Minh (đầu tuyến cống ô	19/05/2022 - 12/11/2022	2.163
16	Nâng cấp, mở rộng đường tổ 8-10-11, ấp 3 xã Minh Lập	07/12/2022 - 03/07/2023	10.627
17	Xây dựng Trường THCS Minh Lập đạt chuẩn	09/11/2022 - 06/8/2023	2.610
18	Xây dựng bếp ăn bán trú, nhà vệ sinh, đường BTXM khuôn viên Trường Tiểu học	12/08/2022 - 14/12/2022	1.654
19	Xây dựng 02 phòng học, nhà bảo vệ, hầm chứa nước thải nhà ăn và nâng cấp, mở rộng sân bê tông Trường Mầm non xã Quang Minh.	12/08/2022 - 19/12/2022	1.135
20	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 09 (đoạn qua Quang Minh)	09/05/2023 - 25/12/2023	21.607
21	Đường GTNT bằng BTXM tổ 3 ấp 4, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	88
22	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 4, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	1.384

TT	Tên dự án (Công trình, HMCT)	Ngày, tháng, Năm K.công-H. Thành	Nợ XDCB
23	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 ấp 4, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 16/03/2023	688
24	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9 ấp 4, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 16/03/2023	138
25	Đường GTNT bằng BTXM tổ 12 ấp 4, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 16/03/2023	96
26	Đường GTNT bằng BTXM tổ 1 ấp 5, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 16/03/2023	213
27	Đường GTNT bằng BTXM tổ 4 ấp 5, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 16/03/2023	172
28	Đường GTNT bằng BTXM tổ 11 ấp 5, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	805
29	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 6, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	850
30	Đường GTNT bằng BTXM tổ 11 ấp 6, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	282
31	Đường GTNT bằng BTXM tổ 1 ấp 7, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 16/03/2023	172
32	Đường GTNT bằng BTXM tổ 4 ấp 7, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	381
33	Đường GTNT bằng BTXM tổ 6 ấp 7, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	252
34	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 10 đi ấp 7, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	1.873
35	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 ấp 10, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 03/01/2023	89
36	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9 ấp 10 đi ấp 7, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 03/01/2023	688
37	Đường GTNT bằng BTXM tổ 6 ấp 11, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	262
38	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 11, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	135
39	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 ấp 11, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	937
40	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 đi tổ 9 ấp 12 xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	540
41	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9A ấp 12, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	344
42	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9B ấp 12, xã Minh Hưng	2/9/2022 - 30/12/2022	124
43	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm chính trị thị xã Chợ Thành	18/9/2023 - 29/12/2023	5.240
44	Nâng cấp, mở rộng đường DH 239 (Trừ Văn Thố)	28/12/2021 - 30/8/2023	21.410
45	Xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trường THCS Minh Lập đạt chuẩn	10/4/2023 - 24/7/2023	2.998
46	Nâng cấp đường GTNT ấp 5, xã Minh Lập	27/10/2022- 25/01/2023	1.833
47	Xây dựng Khu nhà văn hóa ấp 7, xã Minh Lập	07/12/2022 - 03/07/2023	995



Phụ lục 03
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN NỘ ĐỒNG XÂY DỰNG CƠ BẢN
Kèm theo Kết luận số 03/KL-T.Tr ngày 18/08/2021 của Chánh Thanh tra tỉnh

TT	Tên dự án (Công trình, Hạng mục)	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư		Dự toán được duyệt		Dự toán phát sinh	Ngày, tháng, Năm K. công- H. Thành	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Tổng vốn đã thanh toán	Đơn vị: triệu đồng
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng dự toán						
I Tổng số												
UBND phường Hưng Long												
1	Xây dựng đường tổ 9 ấp 3, thị trấn Chơn Thành	UBND phường Hưng Long	652/QĐ-UBND ngày 27/06/2021	13.000	652/QĐ-UBND ngày 27/06/2021	13.000	-	15/09/2021-08/07/2022	10.253	10.253	9.458	1.192
2	Xây dựng đường Huyện Văn Bành ấp 3, thị trấn Chơn Thành	UBND phường Hưng Long	650/QĐ-UBND ngày 27/06/2021	11.000	650/QĐ-UBND ngày 27/06/2021	11.000	-	24/08/2021-18/08/2022	6.794	6.794	6.397	795
UBND phường Minh Thành												
3	Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị trường THCS Minh Thành	UBND phường Minh Thành	Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 9/4/2021	6.431	Số 3648, ngày 26/8/2021	6.431	-	21/02/2022-19/10/2022	5.843	5.843	4.637	397
UBND xã Minh Thắng												
4	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng đường vào nhà văn hoá ấp 7 xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 62/QĐ-UBND, ngày 10/5/2022	11.000	QĐ số 62/QĐ-UBND, ngày 10/5/2022	11.000	-	6/6/2022-19/12/2022	10.507	10.507	6.035	1.206
5	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng đường vào trường tiểu học xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 47/QĐ-UBND, ngày 21/4/2022	3.499	QĐ số 47/QĐ-UBND, ngày 21/4/2022	3.499	-	16/5/2022-29/8/2022	3.481	3.481	3.435	20.633
6	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng đường vào nhà văn hoá ấp 2 xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 57/QĐ-UBND, ngày 29/4/2022	1.199	QĐ số 57/QĐ-UBND, ngày 29/4/2022	1.199	-	25/5/2022-6/10/2022	1.195	1.195	355	4.872
7	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng, kê mương đường ấp 1, ấp 2 xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 70/QĐ-UBND, ngày 13/5/2022	5.175	QĐ số 70/QĐ-UBND, ngày 13/5/2022	5.175	-	3/6/2022-31/10/2022	5.151	5.151	4.800	840
8	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng, kê mương đường tổ 2 - tổ 3 - tổ 9 ấp 2 xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 68/QĐ-UBND, ngày 13/5/2022	10.000	QĐ số 68/QĐ-UBND, ngày 13/5/2022	10.000	-	8/6/2022-5/9/2022	9.956	9.956	9.884	351
9	Nâng cấp, sửa chữa, mở rộng, kê mương đường tổ 6, ấp 1 xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 56/QĐ-UBND, ngày 29/4/2022	3.900	QĐ số 56/QĐ-UBND, ngày 29/4/2022	3.900	-	25/5/2022-6/10/2022	3.864	3.864	3.825	72
10	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH-09 đoạn qua xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	QĐ số 50/QĐ-UBND, ngày 08/3/2023	18.000	QĐ số 50/QĐ-UBND, ngày 08/3/2023	18.000	-	23/3/2023-21/7/2023	16.842	16.842	3.000	40
11	Xây dựng sân bê tông, nhà vệ sinh và sửa chữa nhà văn hóa các ấp trên địa bàn xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	159/QĐ-UBND, ngày 18/8/2023	820	159/QĐ-UBND, ngày 18/8/2023	820	-	21/8/2023-8/9/2023	815	815	637	178
12	Xây dựng công chào vào nhà văn hóa các ấp xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	188/QĐ-UBND, ngày 19/9/2023	390	188/QĐ-UBND, ngày 19/9/2023	390	-	22/9/2023-5/10/2023	386	386	-	386
13	Xây dựng, sửa chữa hệ thống thoát nước tuyến đường tổ 7, ấp 6, xã Minh Thắng	UBND xã Minh Thắng	177/QĐ-UBND, ngày 31/8/2023	790	177/QĐ-UBND, ngày 31/8/2023	770	-	5/9/2023-5/9/2023	770	770	363	407
UBND xã Quang Minh												
14	Xây dựng mương và cống thoát nước đường ấp Chà Hòa, xã Quang Minh di xã Minh Thắng	UBND xã Quang Minh	188/UBND-KT ngày 18/3/2022	3.000	QĐ số 133/QĐ-UBND ngày 17/5/2022	2.588	-	09/06/2022-05/12/2022	2.454	2.454	1.801	27.213
												653

Đơn vị: triệu đồng



TT	Tên dự án (Công trình, HMCT)	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư		Dự toán được duyệt		Dự toán phát sinh	Ngày, tháng, Năm K.công-H. Thành	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Tổng vốn đã thanh toán	Nợ XDCB
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng dự toán						
15	Nâng cấp đường GTNT đường D10, ấp Ruộng 3, xã Quang Minh (đầu tuyến công ông Sâm, cuối tuyến giáp ranh xã Minh Thắng).	UBND xã Quang Minh	188/UBND-KT ngày 18/3/2022	5.000	QĐ số 128/QĐ-UBND ngày 27/4/2022	4.475		19/05/2022 - 12/11/2022	4.244	4.244	2.080	2.163
16	Xây dựng bếp ăn bán trú, nhà vệ sinh, đường BTXM khuông viên Trường Tiểu học xã Quang Minh.	UBND xã Quang Minh	188/UBND-KT ngày 18/3/2022	3.500	QĐ 160b/QĐ-UBND ngày 23/6/2022	3.280		12/08/2022 - 14/12/2022	3.277	3.277	1.624	1.654
17	Xây dựng 02 phòng học, nhà bảo vệ, hầm chứa nước thải nhà ăn và nâng cấp, mở rộng sân bê tông Trường Mần non xã Quang Minh.	UBND xã Quang Minh	188/UBND-KT ngày 18/3/2022	2.500	QĐ số 170/QĐ-UBND ngày 22/7/2022	2.461		12/08/2022 - 19/12/2022	2.459	2.459	1.324	1.135
18	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 09 (đoạn qua Quang Minh)	UBND xã Quang Minh	1065/UBND-KT ngày 22/11/2022	33.000	QĐ 24/QĐ-UBND ngày 09/3/2023	30.515		09/05/2023 - 25/12/2023	24.607	24.607	3.000	21.607
V	UBND phường Minh Hưng											10.515
19	Đường GTNT bằng BTXM tổ 3 ấp 4, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	367	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	367	0	2/9/2022 - 30/12/2022	148	148	60	88
20	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 4, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	2.569	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	2.569	0	2/9/2022 - 30/12/2022	2.352	2.352	968	1.384
21	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 ấp 4, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	1.224	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	1.224	0	2/9/2022 - 16/03/2023	966	966	278	688
22	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9 ấp 4, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	245	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	245	0	2/9/2022 - 16/03/2023	240	240	102	138
23	Đường GTNT bằng BTXM tổ 12 ấp 4, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	245	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	245	0	2/9/2022 - 16/03/2023	164	164	69	96
24	Đường GTNT bằng BTXM tổ 1 ấp 5, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	379	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	379	0	2/9/2022 - 16/03/2023	372	372	158	213
25	Đường GTNT bằng BTXM tổ 4 ấp 5, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	367	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	367	0	2/9/2022 - 16/03/2023	299	299	127	172
26	Đường GTNT bằng BTXM tổ 11 ấp 5, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	1.529	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	1.529	0	2/9/2022 - 30/12/2022	1.402	1.402	597	805
27	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 6, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	1.511	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	1.511	0	2/9/2022 - 30/12/2022	1.462	1.462	612	850
28	Đường GTNT bằng BTXM tổ 11 ấp 6, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	502	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	502	0	2/9/2022 - 30/12/2022	485	485	203	282
29	Đường GTNT bằng BTXM tổ 1 ấp 7, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	306	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	306	0	2/9/2022 - 16/03/2023	297	297	125	172
30	Đường GTNT bằng BTXM tổ 4 ấp 7, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	746	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	746	0	2/9/2022 - 30/12/2022	657	657	277	381
31	Đường GTNT bằng BTXM tổ 6 ấp 7, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	514	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	514	0	2/9/2022 - 30/12/2022	437	437	185	252
32	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 10 đi ấp 7, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	3.874	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	3.874	0	2/9/2022 - 30/12/2022	3.254	3.254	1.381	1.873
33	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 ấp 10, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	159	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	159	0	2/9/2022 - 03/01/2023	153	153	64	89
34	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9 ấp 10 đi ấp 7, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	1.224	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	1.224	0	2/9/2022 - 03/01/2023	1.179	1.179	490	688

TT	Tên dự án (Công trình, HMCT)	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư		Dự toán được duyệt		Dự toán phát sinh	Ngày, tháng, năm K. công- H. Thành	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Tổng vốn đã thanh toán	Nợ XD/CB
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng dự toán						
35	Đường GTNT bằng BTXM tổ 6 ấp 11, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	489	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	489	0	2/9/2022 - 30/12/2022	456	456	194	262
36	Đường GTNT bằng BTXM tổ 7 ấp 11, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	245	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	245	0	2/9/2022 - 30/12/2022	235	235	100	135
37	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 ấp 11, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	1.835	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	1.835	0	2/9/2022 - 30/12/2022	1.631	1.631	694	937
38	Đường GTNT bằng BTXM tổ 8 đi tổ 9 ấp 12 xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	1.224	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	1.224	0	2/9/2022 - 30/12/2022	925	925	384	540
39	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9A ấp 12, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	612	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	612	0	2/9/2022 - 30/12/2022	592	592	248	344
40	Đường GTNT bằng BTXM tổ 9B ấp 12, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	37/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	245	37/QĐ-UBND ngày 22/03/2022	245	0	2/9/2022 - 30/12/2022	212	212	88	124
VI	UBND xã Minh Lập											19.062
41	Xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trường THCS Minh Lập đạt chuẩn	UBND xã Minh Lập	76/QĐ-UBND	3.000	76/QĐ-UBND	3.000		10/4/2023 - 24/7/2023	2.998		-	2.998
42	Nâng cấp đường GTNT ấp 5, xã Minh Lập	UBND xã Minh Lập	540/QĐ-UBND	3.109	540/QĐ-UBND	3.109		27/10/2022 - 25/01/2023	3.029		1.196	1.833
43	Xây dựng Khu nhà văn hóa ấp 7, xã Minh Lập	UBND xã Minh Lập	605/QĐ-UBND ngày 16/11/2022	2.500	605/QĐ-UBND ngày 16/11/2022	2.500		07/12/2022 - 03/07/2023	2.495		1.500	995





BẢNG THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC DỰ ÁN
Kiểm theo Kết luận số 08/KL-T.Tr ngày 16 tháng 08 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh

Phụ lục 04

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Các đơn vị tham gia thực hiện dự án
1	Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lâu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chon Thành A	Ban QLDA DTXD thị xã	8500	2022-2023	- Nhà thầu khảo sát, thiết kế: Công ty TNHH XD TMDV Tân Thành Đạt - Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh C.Ty TNHH XDCE Sông Mã và C.Ty TNHH Hoàng Văn. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH XD Phú Long.
2	Xây dựng 10 phòng học lâu kèm theo trang thiết bị Trường TH&THCS Lương Thế Vinh	Ban QLDA DTXD thị xã	7.000	2022-2023	- Nhà thầu khảo sát, thiết kế: Công ty TNHH XD TMDV Tân Thành Đạt - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng cầu đường Thuận Lợi - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH XD Phú Long.
3	Xây dựng đường D5 - khu dân cư, đô thị và dịch vụ thương mại Suối Đồi, thị trấn Chon Thành, huyện Chon Thành, tỉnh Bình Phước	Ban QLDA DTXD thị xã			Đã được Sở Xây dựng tiến hành thanh tra theo Quyết định số 801/QĐ-SXD ngày 30/3/2022 và ban hành Kết luận thanh tra số 1839/KL-SXD ngày 01/7/2022 về việc thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Chon Thành. Nội dung số liệu dự án thể hiện tại Báo cáo số 336/BC-UBND ngày 18/10/2024 của UBND thị xã Chon Thành đã được cập nhật theo Kết luận thanh tra số 1839/KL-SXD ngày 01/7/2022. Tuy nhiên, nội dung báo cáo chưa đề cập đến việc dự án đã được Sở Xây dựng tiến hành thanh tra và ban hành kết luận. Nội dung báo cáo số 336/BC-UBND ngày 18/10/2024 của UBND thị xã Chon Thành còn thiếu sót gây nhầm lẫn về quá trình khảo sát phục vụ công tác lựa chọn, thành lập danh mục thanh tra.
4	Đường DH 15 (tranh Minh Hưng - Chon Thành): Kết nối phường Hưng Long (thị trấn Chon Thành) với phường Minh Hưng	Ban QLDA DTXD thị xã	62.000	2021-2022	- Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty CP DTPT Nhật Nam. - Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình: Công ty CP DTPT Nhật Nam. - Nhà thầu tư vấn thẩm tra hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Công ty TNHH TVXD Nhật Minh. - Nhà thầu tư vấn thẩm tra hồ sơ TKBVTC - DT công trình: Công ty TNHH Tư vấn kiến định Toàn Quốc. - Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH Xây dựng phát triển Bình Phước - Công ty CP Bê tông nhựa nóng Thuận Phú. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH TVXD Tấn Phước.

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Các đơn vị tham gia thực hiện dự án
5	Nâng cấp, sửa chữa sân UBND phường Hưng Long	UBND phường Hưng Long	2.632	2023-2024	- Nhà thầu khảo sát thiết kế: Công ty TNHH TV ĐT XD Hoàng Thịnh Phát. - Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Hoài Thương và Công ty TNHH MTV Thế Diệp. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH 279 Bình Phước. - Nhà thầu QLDA: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Hà Thắm.
6	Đường GTNT bằng BTXM tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	379	2022	Ban quản lý xây dựng nông thôn mới của xã Minh Hưng ký kết hợp đồng Ban phát triển ấp 5 do ông Hồ Minh Tý - Trưởng ấp thực hiện thi công tuyến đường (Theo hợp đồng số 06/2022/HĐTCXD ngày 06/6/2022)
7	Xây dựng, cải tạo nhà tiếp dân Công an phường Minh Long	UBND phường Minh Long	1265	2023	- Nhà thầu khảo sát, thiết kế: Công ty TNHH xây dựng Thương mại Trường Xuân - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH MTV xây dựng thương mại dịch vụ Tân Thành Đạt. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH xây dựng Thương mại Trường Xuân
8	Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành	UBND phường Minh Thành	36.500	2021-2023	- Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Xây dựng Tư vấn Đầu tư Nam Việt. - Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình: Công ty TNHH Xây dựng Tư vấn Đầu tư Nam Việt. - Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty Sông Mã và Hoàng Lân. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH tư vấn kiểm định Toàn Quốc. - Nhà thầu tư vấn QLDA: Công ty Cổ phần tư vấn tổng hợp số 1.



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ DỰ TOÁN SAI
Kèm theo Kết luận số 03/KL-T.Tr ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh

Phụ lục 05

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nội dung công việc	Giá trị dự toán giảm (ĐVT: VN đồng)
1	2	3	4	5
1	Xây dựng Khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chơn Thành A	Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã	Đơn giá dây điện vỏ bọc đơn 1.5mm2 bằng với đơn giá dây điện vỏ bọc đơn 2.5mm2 (theo hồ sơ thiết kế) là không phù hợp. Tính lại giảm là đơn (giá dây điện vỏ bọc đơn loại 2,5mm2 là 9.410 đồng/m - đơn giá dây điện vỏ bọc đơn 1,5mm2 là 5.870 đồng/m) x 3.675 m dây đơn 1.5mm2 = 13.009.500 đồng.	13.009.500
2	Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị trường TH & THCS Lương Thế Vinh	Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã	Tính sai khối lượng, lập dự toán có khối lượng không đúng với khối lượng tính toán từ bản vẽ thiết kế và xác định vật tư, vật liệu, mã hiệu không phù hợp với quy định	14.154.449
3	Xây dựng, Cải tạo nhà tiếp công dân Công an phường Minh Long	UBND phường Minh Long	- Giá trần thạch cao 127.273 đồng (chưa VAT) trong thông báo giá tháng 9/2023 do Sở Xây dựng Bình Phước ban hành đã bao gồm cả nhân công và vật tư, dự toán có thêm chi phí nhân công là không phù hợp. Tính lại giảm 1.461.600 đồng. - Trong định mức dự toán công tác lợp mái ngói đã có li tô sắt tuy nhiên dự toán vẫn tính giá công lắp đặt li tô sắt là dư khối lượng; (Khối lượng 400,54kg x 20.090,9 đồng = 8.047.209 đồng). - Giấy điện đơn 1.5mm2 và giấy điện đơn 2.5mm2 cùng đơn giá là không phù hợp. Tính lại 2.655.000 đồng	12.163.809
4	Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành	UBND phường Minh Thành	Kiểm tra thực tế một số đảm mái giằng đỉnh tường chưa tô trát và sơn hoàn thiện như hồ sơ thiết kế	7.415.881
	Tổng cộng			46.743.639



KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TẠI THỊ XÃ CHON THÀNH
(Kèm theo Kết luận số 02/KL-T.T ngày 08 tháng 09 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

Phụ lục 06

Đơn vị tính: Ngàn đồng

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nguồn vốn	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn		Tiết kiệm giảm giá	Giá trị giảm thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Số thông báo mời thầu	Ghi chú	
							Chi định (Rút gọn)	Đầu thầu qua mạng						
1	TỔNG SỐ (I+II)		3	4	5	6	7	8	9	10	10=6-7	11	12	13
					70	110.065.148	109.902.023	60	9	0,148%	163.125			
1	Xây dựng khu hiệu bộ và 06 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường tiểu học Chon Thành A	Ban QLDA DTXD thị xã	NS thị xã	10	8.219.018	8.210.143		9	1	0,108%	8.875			
-	Gói thầu : Lắp BCKT		NS thị xã	1	296.574	296.500	Chi định (Rút gọn)			0,025%	74	Công ty TNHH XD TMDV Tân Thành Đạt		
-	Gói thầu : Giám sát thi công		NS thị xã	1	227.135	227.000	Chi định (Rút gọn)			0,059%	135	Công ty TNHH XD Phú Long		
-	Gói thầu : Thiết bị		NS thị xã	1	658.369	658.369	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH MTV Hòa Vinh		
-	Gói thầu : Xây lắp		NS thị xã	1	6.914.328	6.910.337		Đầu thầu qua mạng	0,058%	3.991	Liên danh C.Ty TNHH XD&CD Sông Mã và C.Ty TNHH Hoàng Văn Gòn	20220245640-00		
-	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		NS thị xã	1	5.531	5.531	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty bảo hiểm Múc Sài Gòn		
-	Gói thầu: tư vấn lắp HSMT, đánh giá HSDT		NS thị xã	1	29.878	29.878	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH MTV XD PV-68		
-	Gói thầu:thảm dính HSMT		NS thị xã	1	3.964	3.964	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH MTV tài chính XD BP		
-	Gói thầu:thảm dính kết quả LCNT		NS thị xã	1	3.964	3.964	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH MTV tài chính XD BP		
-	Gói thầu: Thảm dính giữa TB		NS thị xã	1	10.000	5.600	Chi định (Rút gọn)			44,000%	4.400	Công ty Cp thẩm định giá Trung Tín		
-	Gói thầu: kiểm toán độc lập		NS thị xã	1	69.275	69.000	Chi định (Rút gọn)			0,397%	275	Công ty TNHH kiểm toán ACOM.		
2	Xây dựng 10 phòng học lầu kèm theo trang thiết bị Trường THPTCS Lương Thế Vinh	Ban QLDA DTXD thị xã	NS thị xã	9	6.752.136	6.749.153		8	1	0,044%	2.983			
-	Gói thầu : Lắp BCKT		NS thị xã	1	272.691	272.691	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH XD TMDV Tân Thành Đạt mst 3702948009		
-	Gói thầu : Giám sát thi công		NS thị xã	1	192.921	192.921	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH XD Phú Long mst 3801194218		
-	Gói thầu : Thiết bị		NS thị xã	1	374.260	374.260	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty TNHH MTV Hòa Vinh mst 3801069834		
-	Gói thầu : Xây lắp		NS thị xã	1	5.872.807	5.869.824		Đầu thầu qua mạng	0,051%	2.983	Công ty TNHH Xây dựng cầu đường Thuận Lợi 3800231361	20220215442-00		
-	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		NS thị xã	1	4.698	4.698	Chi định (Rút gọn)			0,000%	-	Công ty bảo hiểm Múc Nam Sài Gòn		



STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nguồn vốn	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu		Tiết kiệm giá gói thầu	Giá trị gói thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Số thông báo mời thầu	Ghi chú
							Chỉ định (Rút gọn)	Đấu thầu qua mạng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	10-6-7	11	12	13
-	Gói thầu: tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT		NS thị xã	1	24.563	24.563	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH MTV XD PV-68 mst 3801127331		
-	Gói thầu: thẩm định HSMT		NS thị xã	1	3.348	3.348	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH MTV tài chính XD BP mst 3801140847		
-	Gói thầu: thẩm định kết quả LCNT		NS thị xã	1	3.348	3.348	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH MTV tài chính XD BP mst 3801140847		
-	Gói thầu: Thẩm định giá TB		NS thị xã	1	3.500	3.500	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty CP thẩm định giá Trung Tín mst 3603287234		
3	Đường ĐH 15 (ranh Minh Hưng - Chơn Thành): Kết nối phường Hưng Long (thị trấn Chơn Thành) với phường Minh Hưng	Ban QLDA ĐTXD thị xã	NS thị xã	17	56.609.606	56.538.444	14	3	0,126%	71.162			
-	Gói thầu: Lập nhiệm vụ khảo sát, khảo sát, lập báo cáo NCKT		NS thị xã	1	460.221	460.220	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	1	Công ty CP ĐTPT Nhật Nam		
-	Gói thầu: Lập nhiệm vụ khảo sát và khảo sát TKBTC		NS thị xã	1	210.377	210.376	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	1	Công ty CP ĐTPT Nhật Nam		
-	Gói thầu: Thiết kế bản vẽ thi công		NS thị xã	1	618.810	610.108		Đấu thầu qua mạng	1,406%	8.702	Công ty CP ĐTPT Nhật Nam	20200345198	
-	Gói thầu: Thẩm tra BC NCKT		NS thị xã	1	61.276	59.430	Chỉ định (Rút gọn)		3,013%	1.846	Công ty TNHH TVXD Nhật Minh		
-	Gói thầu: Thẩm tra thiết kế BVTC và DT		NS thị xã	1	118.822	117.297	Chỉ định (Rút gọn)		1,283%	1.525	Công ty TNHH TVXD Nhật Minh		
-	Gói thầu: Lập HSMT và DG HSDT khảo sát thiết kế		NS thị xã	1	6.716	6.716	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH TVĐT Cửu Long		
-	Gói thầu: Lập HSMT và DG HSDT giám sát		NS thị xã	1	10.107	10.106	Chỉ định (Rút gọn)		0,010%	1	Công ty TNHH TVĐT Cửu Long		
-	Gói thầu: Lập HSMT và DG HSDT xây dựng		NS thị xã	1	82.589	82.588	Chỉ định (Rút gọn)		0,001%	1	Công ty TNHH TVĐT Cửu Long		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT và KQLCNT khảo sát thiết kế		NS thị xã	1	2.000	2.000	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH TVĐT Bom Bo		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT và KQLCNT giám sát		NS thị xã	1	2.000	2.000	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH TVĐT Bom Bo		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT và KQLCNT xây dựng		NS thị xã	1	48.439	48.439	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH TVĐT Bom Bo		
-	Gói thầu: Giám sát thi công		NS thị xã	1	1.264.943	1.238.556		Đấu thầu qua mạng	2,086%	26.387	Công ty TNHH TVXD Tấn Phước	20200717484	
-	Gói thầu: Giám sát khảo sát lập BC NCKT		NS thị xã	1	8.090	8.090	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH XD TM Trương Xuân		
-	Gói thầu: Giám sát khảo sát thiết kế BVTC		NS thị xã	1	8.292	8.291	Chỉ định (Rút gọn)		0,012%	1	Công ty TNHH XD TM Trương Xuân		

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nguồn vốn	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu		Tỷ lệ kiểm soát giá	Giá trị giám sát	Tên nhà thầu trúng thầu	Số thông báo mời thầu	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	10=6-7	11	12	13
-	Gói thầu: Xây lắp		NS thị xã	1	53.283,184	53.250,488		Đầu thầu qua mạng	0,061%	32,696	Liên danh C.Ty TNHH XD PT Bình Phước và C.Ty CP Bê tông nhựa nông Thuận Phú	20200703318	
-	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		NS thị xã	1	133,208	133,207	(Rút gọn)		0,001%	1	Công ty bảo hiểm BSH Miền Nam		
-	Gói thầu: Kiểm toán		NS thị xã	1	290,532	290,532	(Rút gọn)		0,000%	-	Công ty TNHH Kiểm toán Vững Tươi		
4	Nâng cấp, sửa chữa sân UBND phường Hưng Long	UBND phường Hưng Long	NS phường Hưng Long	8	2.602,121	2.595,041	7		0,272%	7,080			
-	Gói thầu: Lắp BC.KT-KT		NS phường Hưng Long	1	112,974	112,974	(Rút gọn)		0,000%	0	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Thịnh Phát		
-	Gói thầu: Thẩm tra BC.KT-KT		NS phường Hưng Long	1	8,968	8,967	(Rút gọn)		0,011%	1	Công ty TNHH DT XD PT Thuận An		
-	Gói thầu: Giám sát thi công		NS phường Hưng Long	1	59,307	59,306	(Rút gọn)		0,002%	1	Công ty TNHH 279 Bình Phước		
-	Gói thầu: Quản lý dự án		NS phường Hưng Long	1	67,049	67,049	(Rút gọn)		0,000%	0	C.Ty TNHH SX TM DV Hà Thâm		
-	Gói thầu: Xây lắp		NS phường Hưng Long	1	2,311,233	2,304,233		Chào hàng cạnh tranh	0,303%	7,000	Liên danh C.T TNHH SX TM DV Hoài Thương và C.Ty TNHH MTVThế Diệp	IB2500374615	
-	Gói thầu: Lắp HSMT, đánh giá HSDT		NS phường Hưng Long	1	11,923	11,923	(Rút gọn)		0,000%	0	Công ty TNHH kiểm Định xây dựng HP		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT, kết quả LCNT		NS phường Hưng Long	1	3,369	3,369	(Rút gọn)		0,000%	0	Công ty TNHH DT XL Cát Tường		
-	Gói thầu: Kiểm toán độc lập		NS phường Hưng Long	1	27,278	27,200	(Rút gọn)		0,286%	78	Công ty TNHH Kiểm toán Việt Nhất		
5	Đường GTNT bằng BTXM tổ 1, ấp 5, xã Minh Hưng	UBND phường Minh Hưng	NSNN và nhân dân đóng góp	2	301,755	294,006	2	0	2,568%	7,749			
-	Gói thầu: Xây lắp		NSNN và nhân dân đóng góp	1	290,755	283,006	(Rút gọn)		2,665%	7,749	Ban phát triển ấp 5		
-	Gói thầu: Vận chuyển xi măng		NSNN và nhân dân đóng góp	1	11,000	11,000	(Rút gọn)		0,000%	0	Ban phát triển ấp 5		
6	Xây dựng, cải tạo nhà tiếp dân Công an phường Minh Long	UBND phường Minh Long	NS phường Minh Long	7	1.241,500	1.241,500	7		0,000%	0			
-	Gói thầu: Xây lắp		NS phường Minh Long	1	951,000	951,000	(Rút gọn)		0,000%	0	C.Ty TNHH MTV XD TM DV Tân Thành Đạt		
-	Gói thầu: Thiết bị		NS phường Minh Long	1	140,000	140,000	(Rút gọn)		0,000%	0	C.Ty TNHH MTV XD TM DV Tân Thành Đạt		
-	Gói thầu: Quản lý dự án		NS phường Minh Long	1	38,000	38,000	(Rút gọn)		0,000%	0	C.Ty TNHH Hoàng Văn		



STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nguồn vốn	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Tiết kiệm giá	Giá trị giám thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Số thông báo mời thầu	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
-	Gói thầu: Lắp BC.KT-KT		NS phường Minh Long	1	71.000	71.000	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	C.Ty TNHH XD TM Trương Xuân		
-	Gói thầu: Tư vấn thẩm tra lắp BC.KT-KT		NS phường Minh Long	1	5.000	5.000	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	Công ty TNHH xây dựng Phú Long		
-	Gói thầu: Giám sát thi công		NS phường Minh Long	1	31.000	31.000	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	C.Ty TNHH XD TM Trương Xuân		
-	Gói thầu: Thẩm định giá thiết bị		NS phường Minh Long	1	5.500	5.500	Chỉ định (Rút gọn)		0,000%	C.Ty CP DV tài chính và TDG tại sân Việt Nam		
7	Xây dựng trụ sở HĐND-UBND xã Minh Thành	UBND phường Minh Thành	NS thị xã và NS phường	17	34.339.012	34.273.736	13	4	0,190%		65.276	
-	Gói thầu: Giám sát thi công		NS thị xã và NS phường	1	803.716	799.905		Đấu thầu qua mạng	0,474%	Công ty TNHH TV KĐ Toàn Quốc	20211228564-000	
-	Gói thầu: Quản lý dự án		NS thị xã và NS phường	1	822.994	775.068		Đấu thầu qua mạng	5,823%	Công ty CP TV tổng hợp số 1	20210233702-00	
-	Gói thầu: Xây lắp		NS thị xã và NS phường	1	30.969.122	30.956.654		Đấu thầu qua mạng	0,040%	Liên danh Công ty TNHH XD CD Sông Mã và Công ty Hoàng Lân	20211224904-00	
-	Gói thầu: Khảo sát địa chất		NS thị xã và NS phường	1	250.666	250.666	1		0,000%	Công ty TNHH XD TV ĐT Nam Việt		
-	Gói thầu: Khảo sát địa hình		NS thị xã và NS phường	1	19.251	19.251	1		0,000%	Công ty TNHH XD TV ĐT Nam Việt		
-	Gói thầu: Khảo sát lắp BCNCKT		NS thị xã và NS phường	1	271.672	271.672	1		0,000%	Công ty TNHH XD TV ĐT Nam Việt		
-	Gói thầu: Thiết kế bản vẽ thi công dự toán		NS thị xã và NS phường	1	840.526	839.454		Đấu thầu qua mạng	0,128%	Công ty TNHH XD TV ĐT Nam Việt	20210302952-00	
-	Gói thầu: Lắp HSMT và đánh giá HSDT lắp thiết kế bản vẽ thi công		NS thị xã và NS phường	1	6.858	6.858	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT cứu Long Bình Phước		
-	Gói thầu: Lắp HSMT và đánh giá HSDT gói thi công		NS thị xã và NS phường	1	2.000	2.000	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT Bom Bo		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT và đánh giá HSDT gói thi công		NS thị xã và NS phường	1	91.207	91.207	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT cứu Long Bình Phước		
-	Gói thầu: Lắp HSMT và đánh giá HSDT gói giám sát		NS thị xã và NS phường	1	29.086	29.086	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT Bom Bo		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT và đánh giá HSDT gói giám sát		NS thị xã và NS phường	1	6.558	6.558	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT cứu Long Bình Phước		
-	Gói thầu: Lắp HSMT và đánh giá HSDT gói quản lý dự án		NS thị xã và NS phường	1	2.000	2.000	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT Bom Bo		
-	Gói thầu: Lắp HSMT và đánh giá HSDT gói quản lý dự án		NS thị xã và NS phường	1	6.715	6.715	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT cứu Long Bình Phước		
-	Gói thầu: Thẩm định HSMT và đánh giá HSDT gói quản lý dự án		NS thị xã và NS phường	1	2.000	2.000	1		0,000%	Công ty TNHH TV ĐT Bom Bo		

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nguồn vốn	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu (Chỉ định thầu qua mạng)		Tiết kiệm giảm giá	Giá trị giảm thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Số thông báo mời thầu	Chú chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	10=6-7	11	12	13
-	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		NS thị xã và NS phường	1	23.268	23.268	1		0,000%	0	Công ty Bảo Minh Bình Phước		
-	Gói thầu: Kiểm toán độc lập		NS thị xã và NS phường	1	191.374	191.374	1		0,000%	0	Công ty TNHH Kiểm toán Vững Tầu		